

Ninh Bình, ngày 01 tháng 6 năm 2026

**BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH NỘI DUNG DỰ THẢO
QUYẾT ĐỊNH VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH**

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại 3460/UBND-VP4 ngày 26/5/ về việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật triển khai thực hiện Nghị định số 99/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.

Sở Xây dựng tỉnh Ninh Bình xây dựng hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý, khai thác, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình như sau:

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
Điều 1	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này phân cấp thẩm quyền quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, gồm: 1. Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. 2. Thẩm quyền quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện hoặc bảo trì theo khối lượng thực tế thực hiện đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên. 3. Thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. 4. Thẩm quyền phê duyệt đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. 5. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. 6. Thẩm quyền quyết định thanh lý đối	- Phân cấp thẩm quyền: quyết định giao tài sản; quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì đối với bảo trì thường xuyên; phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản; phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản; quyết định điều chuyển tài sản; quyết định thanh lý đối với tài sản; quyết định xử lý đối với tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa. 7. Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại.	
Điều 2	Điều 2. Đối tượng áp dụng Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa.	Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa
Căn cứ khoản 2 Điều 6; điểm c, khoản 2 Điều 10; điểm b, khoản 5 Điều 14; điểm b, khoản 5 Điều 15; khoản 2 Điều 20; điểm b, khoản 2 Điều 22; điểm b, khoản 2 Điều 23 Nghị định số 12/2025/NĐ-CP ngày 20/01/2025 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3, khoản 4 Điều 38; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 29, khoản 2 Điều 33; khoản 1 Điều 35 và khoản 8 Điều 38 Nghị định số 99/2026/NĐ-CP của Chính phủ; khoản 1 Điều 13 Luật tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15	Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quản lý, khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình 1. Thẩm quyền quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa a) Sở Xây dựng quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý. b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định giao tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã quản lý. 2. Thẩm quyền quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện hoặc bảo trì theo khối lượng thực tế thực hiện đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên a) Sở Xây dựng quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện hoặc bảo trì theo khối lượng thực tế thực hiện đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên tài sản do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý. b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì theo chất lượng thực hiện hoặc bảo trì theo khối lượng thực tế thực hiện đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên tài sản do cơ	- Phân cấp thẩm quyền: quyết định giao tài sản; quyết định việc áp dụng hình thức bảo trì đối với bảo trì thường xuyên; phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản; phê duyệt Đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản; quyết định điều chuyển tài sản; quyết định thanh lý đối với tài sản; quyết định xử lý đối với tài sản trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa cho Giám đốc Sở Xây dựng và UBND cấp xã thực hiện theo quy định phân cấp tại khoản 1 Điều 13 Luật tổ chức chính quyền địa phương

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã quản lý. 3. Thẩm quyền phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa a) Sở Xây dựng phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý. b) Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã quản lý. 4. Thẩm quyền phê duyệt đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa a) Sở Xây dựng phê duyệt đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý. b) Ủy ban nhân dân cấp xã phê duyệt đề án chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã quản lý. 5. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý a) Sở Xây dựng quyết định điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh, giữa cấp tỉnh về cấp xã và giữa cấp xã với nhau trên địa bàn tỉnh. b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định điều chuyển tài sản giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã quản lý. 6. Thẩm quyền quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa	

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	a) Sở Xây dựng quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý. b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định thanh lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã quản lý. 7. Thẩm quyền quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa do cơ quan quản lý tài sản ở địa phương quản lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại a) Sở Xây dựng quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp tỉnh quản lý. b) Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại do cơ quan, đơn vị quản lý tài sản cấp xã quản lý.	
	Điều 4. Hiệu lực thi hành Quyết định có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2026	Quy định về hiệu lực thi hành của Quyết định
	Điều 5. Tổ chức thực hiện 1. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung thực hiện theo phân cấp. 2. Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quyết định này và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định. 3. Trong quá trình thực hiện, nếu có	Quy định trách nhiệm thực hiện của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức cá nhân có liên quan.

QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH	DỰ THẢO VĂN BẢN	THUYẾT MINH
	khó khăn, vướng mắc phát sinh các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Xây dựng) để xem xét, giải quyết./.	